

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị 9 tháng và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 9 THÁNG NĂM 2022

Thực hiện Nghị quyết 05-NQ/HU, ngày 09/12/2021 của Huyện ủy “Về phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2022”; Kết luận số 741-KL/HU, ngày 07/12/2021 của Huyện ủy “Kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ 07”; Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Đam Rông đã chủ động, quyết tâm cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ 9 tháng năm 2022 và đạt được những kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới

- Về sản xuất nông nghiệp: Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, từng bước ứng dụng công nghệ cao nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đặc biệt chú trọng phát triển nghề trồng dâu nuôi tằm tại địa phương; đồng thời, chủ động các phương án phòng chống hạn, dịch bệnh. Tổng sản lượng lương thực 9 tháng đạt 9.113,6 tấn, bằng 51,7% KH, bằng 98,9% so với cùng kỳ; tổng diện tích gieo trồng 9 tháng đạt 21.140,1 ha bằng 101,2% KH, tăng 2,3% so với cùng kỳ. Đã triển khai ghép cải tạo và trồng mới 600 ha cà phê (ghép cải tạo 450ha, trồng mới 150ha), trồng mới 210 ha cây ăn quả và 70 ha dâu tằm, nâng tổng diện tích cây ăn quả lên 1.810,2 ha, dâu tằm 547,9 ha. Tổng sản lượng kén tằm 560 tấn bằng 103,2%KH, tăng 3,5% so với cùng kỳ.

* Diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: 9 tháng, toàn huyện có 777,5 ha đất sản xuất nông nghiệp công nghệ cao (tăng 600ha). Ngoài ra, trên địa bàn huyện còn có 25 ha đất sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ (10 ha mắc ca và 15 ha sầu riêng); 04 mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh (mô hình IoT); 18 ha

nhà kính trồng rau, hoa (tăng 01 ha so với năm 2021); tổng số lên 11 chuỗi liên kết¹, tăng 02 chuỗi liên kết (sản xuất và chế biến cà phê 01 chuỗi, 01 chuỗi dừa); về phát triển sản phẩm OCOP: hoàn thành 02 hồ sơ/2 sản phẩm (mắc ca sấy Trường Giang xã Đa K'Nang và Trà dây Cao Nguyên của công ty cổ phần Dó Bầu Hương Quảng Nam, xã Liêng Srôngh).

- Về chăn nuôi: Các ngành chức năng đã chủ động phối hợp với chính quyền xã và nông hộ triển khai công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, nhất là bệnh viêm da nổi cục trên đàn trâu, bò. Tính đến nay, đàn trâu 170 con bằng 106,3% KH, đàn bò 5.483 con bằng 90,2% KH; đàn heo 7.759 con bằng 106,4% KH, đàn dê 271 con bằng 29,3% KH; gia cầm 178,5 nghìn con bằng 97,5% KH. Diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện 175 ha, trong đó diện tích nuôi cá nước lạnh trên 9,7 ha (chủ yếu nuôi cá Tầm, tập trung ở xã Rô Men, Đa Tông, Đa Long và Liêng S'rôngh).

- Về lâm nghiệp: Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khôi phục và phát triển rừng; xử lý nghiêm các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp theo quy định, với phương châm “không có ngoại lệ, không có vùng cấm”. Triển khai kế hoạch trồng 4,4 triệu cây xanh trên địa bàn huyện⁽²⁾. 9 tháng đầu năm, Thường trực Huyện ủy đã tổ chức 22 cuộc đi kiểm tra thực tế rừng tại các tiểu khu và ban hành 30 văn bản chỉ đạo về lĩnh vực quản lý bảo vệ và phát triển rừng. Đã lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị chủ rừng đã giải tỏa 94,8 ha đất lâm nghiệp lấn chiếm trái phép (Ban QLRPH Phi Liêng 35,9 ha, Ban QLRPH Sêrêpók 58,9 ha). Sau giải tỏa các đơn vị chủ rừng tiến hành lập hồ sơ, xây dựng kế hoạch trồng rừng hoặc khoanh nuôi tái sinh theo quy định.

Về công tác trồng rừng: đến nay các đơn vị đã triển khai trồng được 100,42ha⁽³⁾. Tổng số cây đã trồng trên toàn huyện 406.702 cây/515.000 cây, đạt 78,9% so với kế hoạch.

Duy trì giao khoán QLBRV toàn huyện 39.223,6 ha, trong đó: chủ rừng là tổ chức Nhà nước 37.482,10 ha, chủ rừng là tổ chức ngoài Nhà nước 1.346,92 ha, chủ rừng cộng đồng 404,58 ha.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới: Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới với quyết tâm chính trị cao nhất; đã ban hành

(1) Dâu tằm 02 chuỗi, chuối Laba 02 chuỗi, sản xuất rau thương phẩm 02 chuỗi, sản xuất sầu riêng 01 chuỗi, sản xuất Mắc ca 01 chuỗi, nuôi cá tầm 01 chuỗi, sản xuất và chế biến cà phê 01 chuỗi, 01 chuỗi trái cây; đã công nhận 06 sản phẩm OCOP cấp tỉnh (Chuối Laba, xã Đa K'Nang; Hạt mắc ca sấy, xã Phi Liêng; cà phê phin và Trà dây rừng, xã Liêng Srôngh; Dừa mật, xã Rô Men; Sầu riêng, xã Đa RSal).

(2) Trong 9 tháng đầu năm, Các cơ quan chức năng đã phát hiện và lập biên bản 30 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp (gồm: 24 vụ có chủ và 06 vụ vắng chủ), (giảm 30 vụ, tương ứng với giảm 50% về số vụ so với cùng kỳ năm 2021); với tổng diện tích thiệt hại: 88.053 m² (giảm 8.867 m², tương ứng với giảm 9,15% so với cùng kỳ năm 2021), khối lượng lâm sản thiệt hại: 183,937 m³ (giảm 177 m³, tương ứng với giảm 49% so với cùng kỳ năm 2021). Đã xử lý 27 vụ, trong đó: xử lý hành chính 21 vụ, xử lý hình sự: 06 vụ. Thu nộp ngân sách 724,091 triệu đồng.

(3) Trong đó, các đơn vị chủ rừng đã triển khai trồng được 42,6 ha/129,5 ha; các đơn vị chủ rừng ngoài nhà nước trồng được 57,82 ha.

Nghị quyết xây dựng Huyện Đam Rông đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025. Đồng thời, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn xã Đạ Tông thực hiện các tiêu chí nông thôn mới chưa đạt, phấn đấu đến cuối năm 2022 xã Đạ Tông về đích xã nông thôn mới⁴.

Tổng nguồn vốn đầu tư trực tiếp xây dựng nông thôn mới được phân bổ là 22.000 triệu đồng, đã giải ngân 16.642 triệu đồng đạt 75,65% so với kế hoạch vốn phân bổ.

b) Về tiểu thủ công nghiệp, giao thông vận tải, thương mại - dịch vụ:

- Ngành sản xuất tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện tiếp tục phát triển. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp 9 tháng (*theo giá so sánh*) đạt 167.243,2 triệu đồng, bằng 80,5% KH, tăng 1,2% so với cùng kỳ. Nhìn chung, sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện trong 9 tháng đầu năm 2022 khởi sắc, tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước.

- Giao thông vận tải: Tình hình vận tải hàng hóa và hành khách trong 9 tháng tương đối ổn định, tổng doanh thu 9 tháng là 182.420,2 triệu đồng, bằng 94,8% KH và tăng 43,3% so với cùng kỳ. Trong đó: vận chuyển hàng hóa đạt 114.474,4 triệu đồng, vận chuyển hành khách đạt 67.945,7 triệu đồng. Do mở cửa kinh tế, mật độ tiêm vắc xin đã phủ khắp toàn dân, tạo tâm lý an toàn trong việc đi lại của nhân dân; vận tải hàng hóa, dần phục hồi trong trạng thái bình thường mới, việc lưu thông thuận lợi hơn, tác động tích cực cho hoạt động vận tải tăng so với cùng kỳ. Mặt khác, giá xăng dầu tăng liên tiếp, phần nào đã ảnh hưởng đến giá cước vận tải trên địa bàn. Phương tiện vận tải trên địa bàn đảm bảo đáp ứng được việc vận chuyển hàng hóa và hành khách trong dịp lễ, tết và kỳ nghỉ hè, mùa thi, tuyển sinh các cấp.

- Thương mại, dịch vụ: Cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của người dân; các mặt hàng đa dạng, phong phú, giá cả ổn định.

c) Xây dựng cơ bản: Tổng vốn đầu xây dựng cơ bản được phân bổ đến nay là 233.114 triệu đồng, đầu tư xây dựng 84 công trình, dự án⁽⁵⁾. Tính đến ngày 19/9/2022, giá trị giải ngân các nguồn vốn được 150.817 triệu đồng, đạt 64,70% so với kế hoạch vốn được giao.

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án và giải ngân vốn theo kế hoạch.

d) Tình hình thực hiện các dự án, công trình trọng điểm

⁴ Hiện nay: có 4/8 xã đạt 19/19 tiêu chí, gồm: Rô Men, Phi Liêng, Đạ R'Sal và Đạ K'Nang; trong đó: Xã Đạ R'Sal được công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2020, đang xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu về môi trường; xã Rô Men đạt 7/14 tiêu chí NTM nâng cao; xã Phi Liêng đạt 7/14 tiêu chí NTM nâng cao.

* Xã Đạ Long: 15/19 tiêu chí; xã Đạ M'Rông: 16/19 tiêu chí; xã Liêng Srônh và Đạ Tông: 17/19 tiêu chí.

⁵ Trong đó: 03 công trình trả nợ; 43 công trình, dự án chuyển tiếp; 32 dự án, công trình khởi công xây dựng mới và 06 công trình thu hồi vốn ứng trước.

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công.

- Tính đến ngày 19/9/2022, tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ, 2020 -2025:

+ Trong số 08 công trình trọng điểm giai đoạn 2015 - 2020 tiếp tục triển khai giai đoạn 2020 - 2025, đã có 02 công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; 01 công trình hoàn thành giai đoạn 01; 03 công trình đang tiếp tục triển khai thực hiện; 01 công trình bắt đầu triển khai thực hiện trong quý I/2023 và 01 dự án đang chờ điều chỉnh quy hoạch Thị trấn Bằng Lũng để triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

+ Tình hình thực hiện 08 công trình trọng điểm mới giai đoạn 2020 - 2025: có 03 công trình đang triển khai thi công; 01 công trình sẽ bắt đầu triển khai thực hiện đầu năm 2023; 04 công trình đang chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Về tình hình triển khai thực hiện các dự án theo Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

Theo Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: có 19 công trình ưu tiên đầu tư nguồn vốn nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; đến nay, có 03 dự án đang triển khai (03 dự án này nằm trong danh mục các công trình trọng điểm mới của huyện); 01 dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, sẽ bắt đầu khởi công vào đầu năm 2023; 13 công trình đã nộp hồ sơ Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư và 02 công trình đang khảo sát, lập hồ sơ.

(có phụ lục kèm theo)

e) Thu, chi ngân sách, hoạt động tín dụng:

- Thu ngân sách: Tính đến ngày 19/9/2022, tổng thu ngân sách huyện thu 79 tỷ đồng, đạt 118% kế hoạch (Thuế, phí 47,3 tỷ đồng, đạt 139%, thu tiền sử dụng đất, thuê đất 25,4 tỷ đồng, đạt 88%); thu biện pháp tài chính 5,6 tỷ đồng, đạt 157% kế hoạch.

- Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 19/9/2022 đạt 310.072 triệu đồng, bằng 82,5% so với cùng kỳ và 69,2% kế hoạch. Các khoản chi đảm bảo đúng chế độ và Luật ngân sách.

- Hoạt động tín dụng: Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT và Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện tiếp tục thực hiện tốt chính sách cho vay, hỗ trợ lãi suất, đáp ứng nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. Doanh số cho vay 9 tháng đầu năm của Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT và Phòng Giao dịch

Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện 1.213.879 triệu đồng; tổng dư nợ: 1.628.129 triệu đồng.

f) Về quản lý đất đai và tài nguyên, khoáng sản:

Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý về đất đai và tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn huyện, siết chặt quản lý và xử lý một số điểm nóng khai thác khoáng sản, san lấp mặt bằng trái phép trên địa bàn⁽⁶⁾; triển khai cấp giấy chứng nhận QSD đất theo nhu cầu của nhân dân⁽⁷⁾.

2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội.

- ***Các hoạt động tuyên truyền, văn hoá, văn nghệ, thể dục - thể thao:*** Tập trung công tác tuyên truyền gắn với các hoạt động văn hóa nghệ thuật chào mừng các ngày lễ lớn và sự kiện của đất nước, của tỉnh và của huyện⁽⁸⁾, tổ chức tuyên truyền mừng Đảng, mừng Xuân, kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Đảng; tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid-19; công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng; đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, vệ sinh an toàn thực phẩm; tổ chức thành công đại hội thể dục thể thao huyện lần thứ IV; tổ chức Cuộc thi sáng tác biểu trưng (logo) huyện Đam Rông năm 2021. Tiếp tục đẩy mạnh “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”... Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” tiếp tục được đẩy mạnh, nâng cao chất lượng và hiệu quả thực tế.

- ***Về Giáo dục - Đào tạo:*** Tổng kết năm học 2021 - 2022, toàn huyện có 26/36 trường đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ duy trì sỹ số và lên lớp các bậc học đều cao hơn so với cùng kỳ; kết quả kỳ thi THPT năm 2022 toàn huyện đạt tỷ lệ 98,5% (Trường THPT Nguyễn Chí Thanh 100%; Trường THPT Phan Đình Phùng đạt tỷ lệ 99,3%; Trường THPT Đa Tông 98,8%; Trường THCS&THPT Võ Nguyên Giáp: đạt tỷ lệ 100%).

Ngành giáo dục và đào tạo đã tổ chức Lễ khai giảng năm học mới và đón các em tựu trường trong không khí vui tươi, khí thế mới sau thời gian chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Năm học 2022 - 2023, tổng số cơ sở giáo dục toàn huyện là 37 đơn vị; tổng số học sinh huy động năm học 2022 - 2023 toàn huyện là 17.005 học sinh/528 lớp (*tăng 631 học sinh, giảm 13 lớp so với năm học 2021 - 2022*).

- ***Về y tế:*** Tập trung công tác phòng, chống dịch Covid-19; công tác tiêm vắc xin; đồng thời, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, nâng cao y

⁶ Chỉ đạo kiểm tra 40 đợt kiểm tra hoạt động khai thác, tập kết khoáng sản, tài nguyên nước, san lấp mặt bằng, bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện; cấp huyện xử lý 05 trường hợp lĩnh vực đất đai với số tiền 145 triệu đồng.

⁷ Trong 9 tháng đầu năm, đã cấp mới được 949 giấy CNQSD đất với diện tích 460,53 ha; giải quyết 414 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 8,84 ha; giải quyết 37 hồ sơ xin san lấp mặt bằng để xây dựng nhà ở, công trình với diện tích 0,82 ha; 67 hồ sơ xin san gạt mặt bằng cải tạo đất để sản xuất nông nghiệp với diện tích 17,34 ha; 01 hồ sơ xin san gạt mặt bằng để làm bãi chứa cát với diện tích 4000 m²; thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân để xây dựng 02 công trình với tổng diện tích: 102.689 m²/47 hộ...

⁸ Trong 9 tháng, đã thực hiện 142 chương trình phát thanh tiếng phổ thông với 849 tin; 419 phóng sự; 09 phỏng vấn; 67 chương trình phát thanh tiếng K'Ho với 453 tin; 150 phóng sự, ghi nhanh, gương người tốt, việc tốt, phản ánh;... đưa trên 200 tin, bài, phóng sự, 2.387 văn bản chỉ đạo điều hành lên Website của huyện;...

đức phục vụ người bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại địa phương⁽⁹⁾.

- Về công tác phòng chống dịch Covid-19:

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện linh hoạt, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện; không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, đặc biệt là công tác tiêm vắc xin phòng dịch Covid-19 cho các tầng lớp nhân dân khi được phân bổ, không để tình trạng tồn đọng. Tính đến ngày 20/9/2022, tổng số mũi đã tiêm 154.715 mũi¹⁰.

- Chương trình giảm nghèo nhanh, bền vững

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện tuyên truyền, vận động, hướng dẫn; lồng ghép các chương trình, dự án; xây dựng các mô hình giảm nghèo để các hộ vươn lên thoát nghèo bền vững theo kế hoạch năm 2022 đã đề ra. Đồng thời, chỉ đạo rà soát, thống kê cụ thể nhu cầu hỗ trợ sinh kế cho hộ nghèo để có biện pháp giúp đỡ kịp thời.

Ban hành Chương trình hành động số 38-CTr/HU, ngày 29/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đam Rông thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 14/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Hội nghị triển khai Chương trình hành động số 38-CTr/HU, ngày 29/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 14/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030”.

Ngày 26/8/2022, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về làm việc với địa phương, khảo sát một số mô hình sinh kế thoát nghèo tại các xã và bàn biện pháp hỗ trợ sinh kế cho hộ nghèo trên địa bàn huyện. Qua đó, có giải pháp hỗ trợ người dân vươn lên thoát nghèo phù hợp, giải quyết những nguyện vọng chính đáng của người dân trong phát triển sản xuất.

⁽⁹⁾ Trong 9 tháng, đã tổ chức khám chữa bệnh cho 29.119 lượt người, điều trị 3.012 bệnh nhân (điều trị nội trú 2.551 bệnh nhân, ngoại trú 461 bệnh nhân); thành lập 02 Đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về kinh doanh buôn bán thuốc chữa bệnh cho người và các hoạt động hành nghề y tư nhân trên địa bàn huyện; đã kiểm tra 21 cơ sở hành nghề y, dược; qua kiểm tra các cơ sở thực hiện tốt các quy định về hành nghề y được tư nhân.

Tổ chức kiểm tra liên ngành các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các đợt cao điểm như: Tết Nguyên đán Tân Sửu, Tháng hành động vệ sinh ATTP, Thi tốt nghiệp THPT, tết Trung thu trên địa bàn toàn huyện, đã kiểm tra 152 cơ sở; qua kiểm tra phát hiện 07 cơ sở vi phạm (Đoàn đã tiến hành nhắc nhở). Trong 9 tháng đầu năm toàn huyện không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

¹⁰ Trong đó: Trên 18 tuổi là: M1: 33.315/33.223 đạt 103%; M2: 33.475/33.315 đạt 105%; M3 nhắc lại: 24.908/32.031 đạt 77,7%; M3 bổ sung: 20.167/21.611 đạt 93,3%; M4: 6.200/6.292 đạt 98,5%. Từ 12 đến dưới 18 tuổi: M1: 7.066/6.979 đạt 101%; M2: 6.071/7.066 đạt 85,9%, M3 4.933/6.092 đạt 81%. Từ 5 đến dưới 12 tuổi: M1: 9.494/8.990 đạt 105%; M2: 8.186/8.663 đạt 94,5%.

- **Công tác đảm bảo an sinh xã hội:** Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho các đối tượng theo quy định⁽¹¹⁾.

+ Đã phối hợp triển khai rà soát và hỗ trợ 106 căn với tổng trị giá 5.160.000.000đ⁽¹²⁾.

+ Công tác đào tạo nghề và xuất khẩu lao động: 9 tháng, đã tổ chức 06 lớp đào tạo nghề/141 học viên với kinh phí 355 triệu đồng¹³; xuất khẩu được 01 lao động đi Hàn Quốc, đạt 2,5% (*kế hoạch 40 lao động*).

3. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

- Tình hình quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được giữ vững, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ; thực hiện tốt công tác huấn luyện, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Tổ chức giao nhận quân năm 2022 theo đúng quy định, đảm bảo yêu cầu về phòng, chống dịch Covid-19, đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm được tăng cường, nhất là trong dịp lễ, tết, không để xảy ra các vụ việc ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương. Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ tại 02 xã Liêng Srônh và Phi Liêng đạt kết quả khá.

- Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện không xảy ra tai nạn giao thông; số vụ giảm 04 vụ, giảm 100%; số người chết giảm 04 người, giảm 100%; số người bị thương giảm 04 người, giảm 100% so với cùng kỳ 2021.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Định kỳ hàng tháng Thường trực Huyện ủy, lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện bố trí lịch tiếp công dân, thông báo đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân biết. 9 tháng, trên địa bàn huyện tổ chức tiếp 93 lượt/109 người đến kiến nghị, phản ánh¹⁴; đã tiếp nhận 45 đơn/93 vụ việc, thuộc thẩm quyền giải quyết là 32 đơn, trong đó: cấp huyện 15 đơn, UBND các xã 17 đơn; không thuộc thẩm quyền: 13 đơn.

- Kết quả tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư và giải quyết đơn thư: Cấp huyện tiếp nhận 99 đơn (*tiếp nhận mới 62 đơn, kỳ trước chuyển sang 37 đơn*); trong đó, có

⁽¹¹⁾ Trong 9 tháng, đã tổ chức cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 38.749 thẻ cho các đối tượng thụ hưởng; chi trả trợ cấp cho 1.515 đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền 8.100 triệu đồng; thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công: đã chi trả 3.825 triệu đồng/184 người; phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2021, danh sách trợ cấp Tết Nguyên đán, hỗ trợ các đối tượng do ảnh hưởng của dịch Covid-19 1.142 triệu đồng/1.185 trường hợp.

¹² + Phối hợp với Ban Chỉ đạo 502, các tổ chức thành viên và các đơn vị trên địa bàn huyện triển khai thực hiện công tác dân vận trên địa bàn 02 xã Đa Tông và xã Đa M'rong, trong đó hỗ trợ xây dựng 53 căn nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở với tổng trị giá 4.143.000.000đ; gồm: nguồn hỗ trợ là 2.695.000.000đ, nguồn đối ứng của gia đình là 1.543.000.000đ.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện rà soát và hỗ trợ 51 căn với tổng trị giá 4.380.000.000đ gồm: nguồn hỗ trợ là 2.880.000.000đ, nguồn đối ứng của gia đình là 1.500.000.000đ. đồng (Một tỷ đồng) từ nguồn ủng hộ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam năm 202.

¹³ 01 lớp sửa chữa máy nông nghiệp ở xã Đa M'rong; 2 lớp trồng dâu nuôi tằm ở xã Đa Long, Đa Tông, 01 lớp ếp và lát gạch đá ở xã Đa Long, 1 lớp trồng dâu nuôi tằm xã Đa Tông và 01 lớp trồng dâu nuôi tằm xã Đa M'rong.

¹⁴ Trong đó: UBND huyện tiếp 29 lượt/32 người (*tiếp công dân định kỳ là 01 lượt/ 02 người, tiếp dân thường xuyên 28 lượt/30 người*); UBND cấp xã tiếp 64 lượt/77 người; có 01 đoàn đông người.

74 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết. Đến nay đã giải quyết dứt điểm 63 đơn, còn 11 đơn đang tiếp tục xem xét giải quyết. Cấp xã tiếp nhận 29 đơn thư, đã giải quyết dứt điểm 27 đơn, còn 02 đơn đang xem xét giải quyết.

4. Công tác xây dựng Đảng

4.1. Công tác chính trị tư tưởng

- Tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn huyện ổn định. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng; chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời định hướng tư tưởng và dư luận xã hội; tăng cường đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch; thực hiện tốt công tác khoa giáo. Triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

4.2. Công tác tổ chức, cán bộ

- Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng luôn được chú trọng thực hiện; Tính đến ngày 19/9/2022, đã kết nạp 52 quần chúng, chuyển đảng chính thức cho 22 đảng viên dự bị. Tiếp nhận sinh hoạt đảng 21 đồng chí. Chuyển sinh hoạt đảng 29 đồng chí; hiện nay, tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ huyện là **1.780** đảng viên⁽¹⁵⁾.

- Triển khai hoạt động tổ công tác giúp Ban Thường vụ Huyện ủy dự, chỉ đạo, hướng dẫn Đại hội chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, nhiệm kỳ 2022 - 2025. Ngày 12/8/2022, hoàn thành tổ chức Đại hội chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, nhiệm kỳ 2022 - 2025.

- Công tác cán bộ được quan tâm, chỉ đạo kịp thời⁽¹⁶⁾. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên được quan tâm thường xuyên⁽¹⁷⁾.

¹⁵ Đảng viên khối xã: 1288 đồng chí, chiếm 72,4 %; Đảng viên khối cơ quan hành chính, sự nghiệp, lực lượng vũ trang: 492 đồng chí, chiếm 27,6 %; Đảng viên nữ: 655 đồng chí, chiếm 36,8 %; Đảng viên là người dân tộc: 628 đồng chí, chiếm 35,3 %; Đảng viên là người có đạo: 529 đồng chí, chiếm 29,7 %.

(16) + Thực hiện quy trình bầu bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025.

+ Điều động công tác từ khối Đảng, đoàn thể sang khối nhà nước 01 đồng chí. Tiếp nhận công tác 03 đồng chí từ khối nhà nước sang công tác tại khối Đảng, đoàn thể.

- Hiệp y với Đảng ủy Công an tỉnh v/v điều động đồng chí Nguyễn Tấn Khang, Huyện ủy viên, Phó Trưởng Công an huyện đến nhận công tác và giữ chức vụ Phó Trưởng phòng PA01, Công an tỉnh. Bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Hữu Nam, Đội trưởng đội cảnh sát giao thông, trật tự giữ chức vụ Phó Trưởng Công an huyện. Hiệp y với Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông giai đoạn 2026-2031. Hiệp y với Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Trung tâm Y tế huyện Đam Rông giai đoạn 2026-2031.

+ Thống nhất hiệp y với sở Giáo dục và đào tạo điều động bổ nhiệm 02 đồng chí Hiệu trưởng trường THPT Phan Đình Phùng và THPT Đa Tông.

+ Thực hiện quy trình miễn nhiệm chức danh Chủ tịch UBND xã Liêng S'ronh nhiệm kỳ 2021 - 2026 để tiếp tục thực hiện quy trình bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng Phòng Nội vụ huyện.

+ Điều động, chỉ định bổ sung Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy xã, giới thiệu để HĐND xã bầu chức danh chủ tịch UBND xã Liêng S'ronh.

+ Thống nhất cho nghỉ việc theo nguyện vọng đối với đồng chí Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện.

- Ban hành Quyết định phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng ủy các xã, các cơ quan, đơn vị nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 và quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031. Thực hiện quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Thường vụ Huyện ủy, các chức danh cán bộ chủ chốt nhiệm kỳ 2020-2025, 2021 - 2026 và quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt theo quy định.

- Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều chỉnh đề án vị trí việc làm đối với Huyện ủy Đam Rông (*Biên chế khối Đảng - Đoàn thể hiện có là 50/56 biên chế được giao*).

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đoàn Thành niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đại hội Hội Cựu Chiến binh huyện Đam Rông, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

- Tổ chức khám sức khỏe đối tượng 2, 3 năm 2022 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng đối với 15/17 đồng chí.

- Ban hành Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh*”; Sơ kết thực hiện Quy định số 02- QĐi/TU, ngày 31/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”.

- Ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; kế hoạch Thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy

+ Thống nhất chủ trương đề Đảng ủy xã Đạ Rsal thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự bầu chức danh Phó Bí thư Đảng ủy xã Đạ Rsal nhiệm kỳ 2020 -2025 và chức danh Chủ tịch UBND xã Đạ Rsal nhiệm kỳ 2021 - 2026 từ nguồn quy hoạch tại chỗ.

+ Chỉ định bổ sung Chi ủy viên chi bộ Hạt kiểm lâm, Chi bộ Mặt trận - Đoàn thể nhiệm kỳ 2020-2025. Chuẩn y chức danh Phó Bí thư Chi bộ Cơ quan Huyện ủy nhiệm kỳ 2020-2025.

(17) 9 tháng, Cử 01 đồng chí dự tuyển lớp Cao cấp Lý luận chính trị hệ tập trung, 02 đồng chí dự tuyển lớp Cao cấp Lý luận chính trị hệ không tập trung; 03 đồng chí dự tuyển lớp Trung cấp lý luận chính trị khóa 38, hệ tập trung tại Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng và 56 đồng chí tham gia lớp Trung cấp lý luận chính trị khóa 91, hệ không tập trung tại huyện Đam Rông. Cử 04 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng ngạch Chuyên viên chính trị tại trường Chính trị tỉnh và cử 04 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối tượng 4.

+ Thống nhất cho thôi học lớp Trung cấp Lý luận chính trị - Hành chính khóa 91, hệ không tập trung tại huyện Đam Rông đối với 02 đồng chí.

thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Ban hành Kế hoạch số 22-KH/BTCHU, ngày 03/3/2022 Kiểm tra, hướng dẫn một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Trong 9 tháng đầu năm 2022, đã kiểm tra, hướng dẫn đối với 17 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm, chú trọng, tiến hành thẩm tra, xác minh và kết luận tiêu chuẩn chính trị theo đúng quy định, hướng dẫn đảm bảo phục vụ tốt công tác cán bộ, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ và phát triển đảng viên. Đã thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị theo đúng quy định, phục vụ công tác cán bộ đối với 337 đồng chí.

4.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện tốt Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022, trong đó: Chú trọng kiểm tra, giám sát theo Điều 30, Điều lệ Đảng; thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 32 Điều lệ Đảng; kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Đồng thời, đã đổi mới công tác giám sát chuyên đề theo hướng có trọng tâm, trọng điểm về nội dung và đối tượng; qua đó, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém, góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong Đảng.

Trong 9 tháng đầu năm, Cấp ủy các cấp tiến hành kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên theo Điều 30 Điều lệ Đảng được 26 tổ chức đảng và 152 đảng viên⁽¹⁸⁾; giám sát đối với 08 tổ chức đảng và 10 đảng viên⁽¹⁹⁾; cấp ủy các cấp và chi bộ đã thi hành kỷ luật đối với 10 đảng viên, với các hình thức khiển trách (05), cảnh cáo (04), khai trừ (01)⁽²⁰⁾. Thường trực Huyện ủy nhận được 05 đơn tố cáo, phản ánh, kiến nghị. Qua xem xét, phân loại, chuyển Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết theo thẩm quyền (03 đơn), hướng dẫn, trả đơn (01 đơn), giao Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giải quyết (01 đơn).

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 01 đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra 04 tổ chức đảng (*đạt 133% chỉ tiêu giao*) về việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 02 tổ chức đảng; kiểm tra tài chính đối với 03 tổ chức đảng (*đạt 100% so với chỉ tiêu giao*); tổ chức giám sát 01 tổ chức đảng (*đạt 50% chỉ tiêu giao*); tổ chức giám sát 06 đảng viên (*đạt 200% chỉ tiêu giao*). Tiếp nhận được 03 đơn kiến nghị, phản ánh (02 đơn trùng

⁽¹⁸⁾ Trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy tiến hành kiểm tra đối với 06 tổ chức cơ sở đảng (*đạt 200% chỉ tiêu giao*) và 04 đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (*đạt 133% chỉ tiêu giao*); đảng ủy cơ sở kiểm tra 20 tổ chức đảng và 07 đảng viên; chi bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc kiểm tra 141 đảng viên.

⁽¹⁹⁾ Trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát 04 tổ chức đảng (*đạt 133% chỉ tiêu giao*) và 04 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (*đạt 133% chỉ tiêu giao*); đảng ủy cơ sở giám sát 04 chi bộ trực thuộc và 03 đảng viên; chi bộ cơ sở giám sát 03 đảng viên.

⁽²⁰⁾ Trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy kỷ luật 01 đảng viên; đảng ủy cơ sở kỷ luật 02 đảng viên, chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc kỷ luật 07 đảng viên. Nội dung vi phạm: vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình (04); vi phạm những điều đảng viên không được làm (03); thiếu tinh thần, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao (02); tham nhũng, cố ý làm trái (01).

người tố cáo và nội dung). Qua phân loại, ủy ban kiểm tra chuyển đến Ủy ban nhân dân huyện xem xét theo thẩm quyền (01 đơn); hướng dẫn, trả đơn (02 đơn).

4.4. Công tác vận động quần chúng

Tiếp tục thực hiện tốt công tác vận động quần chúng; phát huy quyền làm chủ của nhân dân; bám sát cơ sở, mở rộng dân chủ, giải quyết kịp thời những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong nhân dân⁽²¹⁾. Khôi đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và mở rộng; hoạt động tôn giáo trên địa bàn huyện ổn định, đúng pháp luật. Chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền được nâng lên; giải quyết kịp thời những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong nhân dân⁽²²⁾.

II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

- Kinh tế - xã hội của huyện gặp nhiều khó khăn: Sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn, chịu ảnh hưởng do giá nguyên liệu đầu vào (phân bón, thức ăn chăn nuôi, xăng dầu...) tăng cao, dịch bệnh phát sinh (bệnh dịch tả Heo Châu phi); việc triển khai các chương trình, đề án nông nghiệp còn chậm so với kế hoạch.

- Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp tuy giảm 03 tiêu chí so với cùng kỳ nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp; số vụ vi phạm nổi cộm, có mức thiệt hại lớn vẫn ở mức cao; tình trạng san gạt, cải tạo mặt bằng trái phép, không phép còn diễn ra, chưa có biện pháp giải quyết dứt điểm; công tác đền bù GPMB một số công trình còn chậm và quy trình thực hiện chưa chặt chẽ dẫn đến phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, khiếu kiện của người dân. Công tác thu hút đầu tư còn nhiều hạn chế; nhiều công trình trọng điểm được triển khai nhưng tiến độ còn chậm. Việc rà soát quy hoạch 03 loại rừng còn chậm (tính đến ngày 19/9/2022, diện tích đã rà soát để xem xét đưa ra ngoài quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn huyện được 835,77ha, đạt tỷ lệ 7,88% so với chỉ tiêu được phân bổ).

- Thời tiết diễn biến bất thường: mưa to, lốc xoáy, sạt lở đất... làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt và gây thiệt hại tài sản của nhân dân⁽²³⁾.

²¹ Ban hành Kế hoạch thực hiện Thông báo Kết luận số 317-TB/TU, ngày 26/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "Thông báo kết luận kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 08/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với Ban Thường vụ Huyện ủy" và Kết luận kiểm tra đối với một số cán bộ chủ chốt thuộc Đảng bộ huyện Đam Rông. Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, của Ban Thường vụ tỉnh ủy "Về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022 - 2030". Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư (khóa XII) ban hành "Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Tổ chức giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa IV) "Về đổi mới và nâng cao sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác vận động quần chúng đến năm 2025 và những năm tiếp theo", gắn với Chỉ thị số 17-CT/HU, ngày 06/3/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy "Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới"; việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới đối với Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đạ Long, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Liêng SRông và một số cán bộ chủ chốt.

²² 9 tháng đầu năm, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện đã giám sát được 03 cuộc /13 cuộc giám sát (LĐLĐ huyện: 02 cuộc và Hội Phụ nữ huyện 01 cuộc). Qua kiểm tra, giám sát đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế và kịp thời chỉ đạo khắc phục.

* Về phản biện xã hội: Có 2 nội dung đăng ký (phản biện dự thảo Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện (khóa IV) về xây dựng huyện Đam Rông đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025. Phản biện dự thảo Nghị quyết của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023. Hiện nay, chưa thực hiện được cuộc nào.

²³ Trên địa bàn huyện đã xảy ra 2 đợt lốc xoáy, 01 vụ sạt lở đất gây thiệt hại tài sản của nhân dân hơn 500 triệu đồng; ngoài ra, tối ngày 06/9/2022, trên địa bàn huyện xảy ra mưa lớn diện rộng làm sạt lở một số tuyến đường giao thông (đường thôn 3, xã Liêng SRông, đường thôn Đạ Nhinh 1, Đạ Nhinh 2, xã Đạ Tông, quốc lộ 27, đoạn qua xã Đạ R'Sal...).

- Công tác giải quyết thủ tục hành chính còn sai sót và đề hồ sơ quá hạn; việc tham mưu của một số phòng, ban, đơn vị đôi lúc chưa đáp ứng được yêu cầu.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn còn yếu tố phức tạp: các loại tội phạm trộm cắp, cờ bạc, ma túy; việc lợi dụng kinh doanh theo phương thức đa cấp, biến tướng để thực hiện hành vi chiếm đoạt, lừa đảo tài sản của người dân... vẫn còn xảy ra.

- Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở Đảng chuyển biến chậm; việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng ủy, chi bộ chưa cao, nhất là ở chi bộ thôn còn lúng túng trong chuẩn bị nội dung sinh hoạt chuyên đề. Công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ thực hiện còn chậm. Công tác dân vận còn chậm đổi mới, nhất là dân vận chính quyền chưa theo sát, đeo bám, giải thích cho nhân dân, thiếu sâu sát, thiếu kỹ năng. Một số đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát còn chậm, chất lượng, hiệu quả chưa cao. Nhiều ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở chưa thực hiện được nhiệm vụ trọng tâm: kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm; số cuộc giám sát chuyên đề còn ít; công tác nắm tình hình tổ chức đảng và đảng viên còn hạn chế. Vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao; việc triển khai chương trình kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội thực hiện còn chậm so với kế hoạch.

- Kỷ luật, kỷ cương, ý thức chấp hành nội quy, quy chế ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nghiêm; công tác cải cách hành chính chậm, không đạt kế hoạch đề ra.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Nhiệm vụ chung của Đảng bộ từ nay đến cuối năm còn rất nặng nề, cần quyết tâm thúc đẩy để sớm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ Đảng bộ đã đề ra. Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị cần tập trung chỉ đạo một số lĩnh vực, công tác chủ yếu như sau:

1. Về kinh tế - xã hội

- Lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu đã đề ra. Đồng thời, rà soát, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của 3 tháng cuối năm và năm 2022.

Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất, chăm sóc, thu hoạch cây vụ Mùa, gieo

trồng vụ Đông - Xuân, khuyến khích người dân mạnh dạn chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả cao, tập trung xây dựng chuỗi liên kết, phấn đấu đạt nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra từ đầu năm; thường xuyên kiểm tra, quản lý chặt chẽ vật tư nông nghiệp bảo đảm chất lượng theo quy định. Chủ động công tác phòng chống thiên tai để giảm thiểu thiệt hại. Đẩy mạnh thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phát triển thương hiệu nông sản. Tiếp tục chỉ đạo phát triển chăn nuôi, kiểm soát tốt dịch bệnh trong chăn nuôi.

Thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai: mưa to, lốc xoáy, sạt lở...; chỉ đạo ngành chức năng nạo vét kênh, mương, khơi thông dòng chảy.

- Tiếp tục chấn chỉnh, siết chặt công tác quản lý, bảo vệ rừng; xử lý nghiêm các đối tượng phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép; tổ chức kiểm tra đột xuất các xưởng cưa, xưởng mộc trên địa bàn về các điều kiện kinh doanh, nếu có vi phạm thu hồi giấy phép hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền thu hồi giấy phép kinh doanh. Phấn đấu năm 2022, giảm 20%/năm trở lên số vụ vi phạm, diện tích rừng và khối lượng lâm sản bị thiệt hại; số vụ vi phạm phát hiện được đối tượng vi phạm đạt từ 85% trở lên. Chỉ đạo giải tỏa diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép thường xuyên, định kỳ để tổ chức trồng khôi phục rừng theo quy định. Tiếp tục tập trung triển khai việc điều chỉnh 3 loại rừng và xem đây là nhiệm vụ trọng tâm.... Đồng thời, khẩn trương triển khai khắc phục những tồn tại, hạn chế theo Thông báo kết luận của Đoàn giám sát số 32 - Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy.

- Quản lý chặt chẽ đối với lĩnh vực tài nguyên khoáng sản, đất đai, quản lý quy hoạch; triển khai quyết liệt các giải pháp chấn chỉnh tình trạng khai thác khoáng sản, san lấp mặt bằng... trái phép gây bức xúc trong thời gian qua; tiếp tục triển khai công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân.

- Đẩy mạnh phát triển tiêu thủ công nghiệp; quan tâm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa phương.

- Tăng cường các giải pháp thu ngân sách trên địa bàn, tập trung khai thác nguồn thu, không bỏ sót, không để thất thu. Kiểm soát chặt chẽ, tiết kiệm các khoản chi tiêu công và không chi các nhiệm vụ chưa cần thiết.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp thúc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết điều chỉnh kế hoạch vốn của các dự án chậm tiến độ sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng. Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình, kiên quyết không nghiệm thu, bàn giao công trình nếu không đảm bảo chất lượng theo quy định. Phấn đấu đến ngày 31/12/2022 giải ngân đạt trên 92% và đến ngày 30/01/2023 giải ngân đạt 100% kế hoạch.

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo kế hoạch năm 2022; hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền công nhận xã Đa Tông đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ văn hóa - xã hội theo kế hoạch. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo cho việc dạy và học ở các cấp học, bậc học; triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học 2022 - 2023. Duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân, chủ động thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên người, nhất là dịch bệnh Covid-19, sốt xuất huyết, cúm A...; tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức thành công Liên hoan văn hóa công chiêng huyện Đam Rông lần thứ I. Triển khai xây dựng không gian bảo tồn văn hóa cụm 03 xã Đa M'Rông, Đa Tông và Đa Long. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động.

- Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao, tuyên truyền, cổ động trực quan về 18 năm hình thành và phát triển huyện Đam Rông (30/12/2004-30/12/2022); kỷ niệm 92 năm ngày thành lập các Ban và Văn phòng Huyện ủy.

2. Về quốc phòng - an ninh

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh tại địa phương, nhất là thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng và Chiến lược an ninh mạng quốc gia; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Tổ chức công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2022.

Tăng cường triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống cháy nổ, tội phạm, giữ vững ổn định an ninh chính trị, giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn, nhất là dịp Noel, Tết Dương lịch.... Thực hiện tốt công tác tiếp dân, chủ động giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để phát sinh “điểm nóng”, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (người Mông). Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên địa bàn huyện.

3. Về công tác phòng, chống dịch Covid-19

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; tuyệt đối không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác; chủ động xử lý linh hoạt, kịp thời các tình huống phát sinh (nếu có).

- Tiếp tục triển khai việc tiêm phòng vắc xin Covid-19 cho các đối tượng theo quy định; không bỏ sót đối tượng cần tiêm chủng, tăng tỷ lệ bao phủ vắc xin cho người dân (khi được phân bổ).

4. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chủ đề năm 2022, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

+ Xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt và tuyên truyền trực tuyến các Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định của Trung ương, của tỉnh và các Chương trình hành động của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

+ Nghiên cứu hình thức biên soạn, biên niên (*kỷ yếu, lịch sử ảnh...*) về lịch sử Đảng bộ huyện Đam Rông, chuẩn bị chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập huyện Đam Rông.

- Hoàn thành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020 - 2025, 2021 - 2026 và các năm tiếp theo đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục.

- Sửa đổi, bổ sung Quy định của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ sau khi có quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Thực hiện tốt công tác cán bộ; công tác tổ chức bộ máy, biên chế gắn với vị trí việc làm; công tác đào tạo, bồi dưỡng, chính sách cán bộ. Xem xét, quyết định nâng lương theo niên hạn, nâng lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp nghề cho cán bộ, công chức và người lao động khối cơ quan Đảng - Đoàn thể theo quy định.

- Tiếp tục rà soát chính trị nội bộ, thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ cho công tác cán bộ và phát triển đảng viên.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 03 -NQ/HU, ngày 14/5/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *“tăng cường công tác phát triển Đảng ở khu dân cư và xây dựng chi bộ nông thôn bền vững, có cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025”* và Kế hoạch số 11 - KH/TU, ngày 24/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng *“về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên giai đoạn 2021 - 2025”*.

- Tập trung đẩy mạnh công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên mới đảm bảo về số lượng và chất lượng. Đồng thời, tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phân đấu năm 2022, phát triển 70 đảng viên theo Nghị quyết đã đề ra.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách địa bàn trực tiếp dự sinh hoạt với các chi bộ, đảng viên thôn (*ít nhất 01 lần/quý*).

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức lồng ghép Hội thảo về công tác xây dựng Đảng gắn với kỷ niệm 92 năm Ngày truyền thống các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Cấp ủy vào đầu tháng 10/2022.

- Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022; đồng thời, khẩn trương triển khai thực hiện hoàn thành việc số hóa dữ liệu về cán bộ, công chức. Xây dựng báo cáo và tổ chức Hội nghị tổng kết công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; hoàn thành Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022 theo kế hoạch. Đồng thời, chủ động nghiên cứu, xây dựng Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy. Trong đó, đưa nội dung kiểm tra, giám sát về công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên và khoáng sản; công tác quản lý đất đai... hoạt động của các cơ quan tư pháp, cơ điều tra, nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm của các cơ quan Khối nội chính, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động điều tra, tố tụng.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền; tăng cường bám sát cơ sở, kịp thời nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp Nhân dân; tham mưu cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, xử lý tốt những vấn đề phát sinh ở cơ sở, nhất là công tác dân tộc, tôn giáo. Tiếp tục tập trung hướng dẫn, đôn đốc Đảng ủy các xã về thực hiện Chương trình hành động số 38-CTr/HU, ngày 29/4/2022 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 14/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030*”, xây dựng Nông thôn mới. Phối Ban Tổ chức Huyện ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức lồng ghép Hội thảo về công tác xây dựng Đảng gắn với kỷ niệm 92 năm Ngày truyền thống các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng cấp ủy vào đầu tháng 10/2022. Tổ chức thăm hỏi các cơ sở tôn giáo và chúc sắc tiêu biểu của đạo Công giáo, đạo Tin lành nhân dịp Noel 2022.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa tập hợp đoàn viên, hội viên, vận động nhân dân thi đua lao động sản xuất, vươn lên thoát nghèo, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền Đồng thời, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Mặt trận dân tộc

thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2022) và 92 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân Việt Nam.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính, chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm chế độ công vụ, khắc phục tình trạng kéo dài, trễ hạn giải quyết thủ tục hành chính trên các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, đầu tư,...; phần đầu cuối năm 2022, chỉ số cải cách hành chính của huyện tăng 1-2 bậc.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết Nghị quyết 05-NQ/HU, ngày 09/12/2021 của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022 và ban hành Nghị quyết của Huyện ủy “*về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023*”.

Nơi nhận

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Văn phòng và các ban của Tỉnh ủy,
- HĐND và UBND huyện,
- Văn phòng và các Ban của Huyện ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đa Cất K'Hương



ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2022
(Ban hành kèm theo báo cáo số **180**-BC/HU, ngày **30** tháng 9 năm 2022
của Ban Thường vụ Huyện ủy)

STT		Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Ước thực hiện 9 tháng	Tỷ lệ thực hiện 9 tháng đầu năm
1	Tổng giá trị sản xuất (GO) theo giá so sánh	triệu đồng	3,562,924.2	2,238,083.0	62.82
	Nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản	triệu đồng	1,813,985.3	1,067,122.7	58.83
	Ngành công nghiệp - xây dựng	triệu đồng	573,105.0	438,425.3	76.50
2	Thương mại, dịch vụ	triệu đồng	1,175,834.0	875,996.3	74.50
	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	triệu đồng	1,800,000.0	1,358,177.0	75.45
3	Tổng thu NSNN (đến ngày 12/9)	triệu đồng	66,750.0	77,288.8	115.79
4	Trong đó: thuế phí	triệu đồng	34,000	46,630.8	137.15
5	Tổng sản lượng lương thực	tấn	17000	9,113.6	53.61
6	Tỷ lệ hộ được nghe đài truyền thanh và xem truyền hình	%	98.5	98.5	100.00
7	Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1.38	1.38	100.00
8	Tạo việc làm mới	lao động	1,350	1,120	82.96
9	Tỷ lệ hộ nghèo giảm	%	2		0.00
10	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thể thấp còi)	%	23.97	23.96	99.96
11	Xã đạt chuẩn nông thôn mới	xã	1		0.00
12	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân	%	85.00	89.68	105.51
13	Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện	%	97.8	97.7	99.90
	Trường đạt chuẩn quốc gia	trường	27	27	100.00
	Thôn đạt chuẩn thôn văn hóa	%	96.2		0.00

STT		Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Ước thực hiện 9 tháng	Tỷ lệ thực hiện 9 tháng đầu năm
16	Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa	%	92.6		0.00
17	Hệ gia đình đạt chuẩn văn hóa	%	85.5		0.00
18	Tỷ lệ độ che phủ rừng	%	65		0.00
19	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	93.5	93.5	100.00
	Tỷ lệ lại giải ngân (đến ngày 19/9/2022)	%	92	64,70	70,3
20	Đảng bộ huyện hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 80% tổ chức cơ sở đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý các cấp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; trên 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.	%			cuối năm đánh giá
21	kết nạp 70 đảng viên trở lên.	%	70		
22	Các đoàn thể chính trị - xã hội tập hợp đoàn viên, hội viên đạt 70% trở lên.	%	70	52	74,2
		%			cuối năm đánh giá

BIỂU TỔNG HỢP CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM CỦA HUYỆN ĐAM RÔNG
(Kèm theo Báo cáo số 180 -BC/HU, ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô	Thời gian (khởi công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
I	Công trình giai đoạn 2015-2020 tiếp tục triển khai giai đoạn 2020-2025						
1	Công trình nước sạch Đa Rsal	1.200m ³ /ngày đêm	2016-2020	28,446	Dự án thu hút đầu tư	Dự án đã hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng	
2	Đường giao thông từ Brông Rét xã Rô Men đi xã Đa M'Rông				Ngân sách tỉnh		Sở Giao thông vận tải Lâm Đồng làm chủ đầu tư
2.1	Giai đoạn 1 (Nâng cấp đường ĐT.724 và xây dựng 03 cầu, thông tuyến đường ĐT.721, tỉnh Lâm Đồng)	16,33km	2017-2020	794,053		Đã hoàn thành giai đoạn 1	
2.2	Giai đoạn 2 (từ km64+509-km71+17)	6,67km	2022-2024	70,000		Dự án đã được phê duyệt Chủ trương đầu tư và bổ sung vào kế hoạch đầu tư năm 2022	
3	Trường THCS và THPT Võ Nguyên Giáp	Diện tích san gạt mặt bằng 3.952m ² ; xây dựng 08 phòng học.	2019-2020	6,000	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (CT30a)	Đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng	

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô	Thời gian (khai công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
4	Đường cứu hộ cứu nạn từ Quốc lộ 27 vào trung tâm xã Rô Men	Đường khu nhà ở đô thị; chiều dài: 14.143m, gồm 36 đường trục và 01 vòng xoay; kết cấu mặt đường bê tông nhựa dày 7cm, Eyc=127 M-pa, cấp phối đá dăm dày 30cm; hệ thống vỉa hè, bô vỉ, thoát nước dọc	2017-2020	324,000	Ngân sách Trung ương bố trí 200.000 triệu đồng; ngân sách tỉnh bố trí 124.000 triệu đồng.	Dự án đã hoàn thành xong gói thầu số 1. Gói thầu số 2b đang làm phần nền đường. Vốn được cấp 289.703 triệu đồng, còn thiếu 25.081 triệu đồng; UBND huyện đã gửi Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 03/6/2022 đề xuất UBND tỉnh cho phép kéo dài thời gian thực hiện đến ngày 31/12/2022 và cấp bổ sung kinh phí để tiếp tục triển khai, hoàn thiện dự án.	
5	Đập thủy lợi Bằng Lăng	Diện tích tưới 300ha (2 xã Rô Men - Liêng Srônh)	2021-2022	56,000	Ngân sách tỉnh: 52.300 triệu đồng; ngân sách huyện: 3,700 triệu đồng	Dự án đang thực hiện; dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2022. Vốn đã được bố trí: 47.070 triệu đồng (Trong đó: năm 2022 cấp 23.500 triệu đồng, đã giải ngân được 14.287 triệu đồng, đạt tỷ lệ 60,79%)	
6	Các hạng mục công trình thuộc Dự án tái định canh, định cư khu Đạ M'Pô (TK176 - xã Liêng Srônh)	127 hộ dân, hình thức bố trí tập trung	2021-2022	84,340	Ngân sách Trung ương: 40.454 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 43.886 triệu đồng	Đến nay, cơ bản các hạng mục của dự án đã triển khai thực hiện, còn lại hạng mục Hồ thủy lợi chưa triển khai.	
7	Trung tâm Thương mại và Chợ Bằng Lăng (Dự án Xây dựng quản lý và khai thác chợ trung tâm huyện Đam Rông)	Chợ hạng 2, tổng diện tích 15,561m ² gồm chợ truyền thống 144 điểm kinh doanh, mua bán ngoài trời 46 điểm, khu mua sắm các mặt hàng cao cấp 99 điểm, khu mua sắm kinh doanh 38 điểm. Mật độ xây dựng 49,1%, xây dựng 03 tầng	2022-2024	224,400	Dự án thu hút đầu tư	UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2964/QĐ-UBND ngày 16/12/2021. Sở KH&ĐT đã có Báo cáo số 282/BC-KHĐT ngày 23/8/2022 về Kết quả đánh giá sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư Dự kiến trong quý I/2023 dự án sẽ bắt đầu khởi công xây dựng và hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng trong năm 2024	

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô	Thời gian (khởi công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
8	Bến xe trung tâm huyện	2,1ha	2021-2023	100,000	Dự án thu hút đầu tư	Hiện nay, huyện đang lập quy hoạch điều chỉnh chung Thị trấn Bằng Lãng; sau khi quy hoạch chung được phê duyệt, đơn vị tư vấn sẽ lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 để làm cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo	
II	Công trình trọng điểm mới giai đoạn 2020-2025						
1	Nhà thi đấu đa năng Trung tâm huyện	2.000 chỗ ngồi; diện tích XD 2.204m ² ; diện tích sân 2.094	2022-2024	37,600	Ngân sách tỉnh	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 09/7/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022	
2	Hồ thủy lợi thôn Dạ Pin, xã Dạ K'Nàng & Nâng cấp Hồ Dạ Ri Ông - xã Rô Men						
2.1	Dự án Nâng cấp Hồ Dạ Ri Ông - xã Rô Men	DT tưới 178ha	2022-2024	45,000	Ngân sách tỉnh	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 96/TTr-UBND ngày 09/7/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022	
2.2	Dự án Hồ thủy lợi thôn Dạ Pin, xã Dạ K'Nàng	DT tưới 200ha	2022-2024	31,400	Ngân sách tỉnh	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 122/TTr-UBND ngày 02/8/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022	

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô	Thời gian (khởi công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
3	Đường xã Đa Tòng, huyện Đàm Rông đi xã Đưng K'Nóh, huyện Lạc Dương (Tuyến đường ĐT.722 kết nối tỉnh Lâm Đồng với tỉnh Đắk Lắk)	Dự án nằm trong dự án xây dựng tuyến đường ĐT.729 kết nối tỉnh Lâm Đồng với tỉnh Bình Thuận và tuyến đường ĐT.722 kết nối tỉnh Lâm Đồng với tỉnh Đắk Lắk	2021-2024	600,000	Ngân sách Trung ương 500.000 triệu đồng; ngân sách tỉnh 100.000 triệu đồng.	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 10/12/2020; UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 và được điều chỉnh tại các Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 15/10/2021, Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 13/6/2022. UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 08/7/2022	Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh Lâm Đồng làm chủ đầu tư
4	Đường từ trung tâm huyện Đàm Rông đi Quốc lộ 27	860m và 1 cầu BTCT + 02 cống hộp	2021-2024	105,985	Ngân sách Trung ương	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 10/12/2020. Hiện đang triển khai thực hiện. Vốn đã được bố trí: 65.000 triệu đồng (Trong đó: năm 2022 cấp 30.000 triệu đồng, đã giải ngân được 29.000 triệu đồng, đạt tỷ lệ 96,67%).	
5	Trạm dừng chân Bằng Lăng (Dự án đầu tư xây dựng trạm dừng chân và khu dân cư Trung tâm Bằng Lăng, huyện Đàm Rông)	10,63ha	2022-2025	200,000	Dự án thu hút đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường có Thông báo số 267/TB-STNMT ngày 30/8/2022 về kết quả thẩm định phương án thi công - Dự toán đo đạc bản đồ địa chính phục vụ công tác BT, GPMB. Ban QLDA ĐTXD&CTCC đã hoàn thiện quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trình UBND huyện phê duyệt.	
6	Hoàn thiện hệ thống nước sạch 8/8 xã						

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô	Thời gian (khởi công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
6.1	Xây dựng nhà máy nước thôn Phi Zút, Păng Pé Năm, Păng Pé Dong, xã Đa Rsal	600 hộ dân	2022-2024	19,000	Ngân sách tỉnh	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 176/TT-Tr-UBND ngày 21/10/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022	
6.2	Nâng cấp công trình nước sinh hoạt thôn 3, 4, 5 xã Rô Men và thôn 1, 2 xã Liêng Srônh	1.450 hộ dân	2022-2024	20,000	Ngân sách tỉnh	Dự án đã được HUBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Phụ lục II-09, Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 08/7/2022	
6.3	Nâng cấp công trình nước sinh hoạt thôn 1, 2, xã Rô Men	300 hộ dân	2022-2024	18,000	Ngân sách tỉnh	Sở KH&ĐT đã đưa các dự án nước sạch trên địa bàn huyện vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của huyện Đam Rông. UBND huyện đã có Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022, đề xuất Sở KH&ĐT đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023.	
6.4	Nâng cấp công trình nước sinh hoạt thôn 3, xã Đa Rsal	400 hộ dân	2022-2024	8,000	Ngân sách tỉnh		
6.5	Xây dựng công trình nước sinh hoạt thôn Dong Glê và thôn Boóp La, xã Phi Liêng	1.200 hộ dân	2022-2024	35,000	Ngân sách tỉnh		
6.6	Xây dựng công trình nước sinh hoạt thôn Đa Mui, Đa K'Nàng, Păng Dung, Păng Pá, xã Đa K'Nàng	900 hộ dân	2022-2024	22,000	Ngân sách tỉnh	Sở KH&ĐT đã đưa các dự án nước sạch trên địa bàn huyện vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của huyện Đam Rông. UBND huyện đã có Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022, đề xuất Sở KH&ĐT đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023.	
6.7	Xây dựng công trình nước sinh hoạt thôn Đa Kao 1, 2; Liêng Trang 1, 2; Mê Ka; N'Tôl xã Đa Tông	750 hộ dân	2022-2024	23,000	Ngân sách tỉnh		
6.8	Nâng cấp công trình nước sinh hoạt Đầm Ròn, xã Đa M'Rông	820 hộ dân	2022-2024	5,000	Ngân sách tỉnh		
7	Dự án xử lý rác thải						

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô	Thời gian (khởi công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
7.1	Dự án xử lý rác thải khu vực Rô Men	5,3ha, công suất $20m^3$ /giờ	2022-2025	60,000	Dự án thu hút đầu tư	DA đã được UBND tỉnh phê duyệt danh mục dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2021-2025. Hiện nay, Phòng KT&HT đang lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500	
7.2	Dự án xử lý rác thải khu vực Đa Tông - Đa Long	6,1ha, công suất $20m^3$ /giờ		60,000		UBND huyện đã trình UBND tỉnh, Sở KH&ĐT xem xét, đưa dự án vào danh mục kêu gọi đầu tư giai đoạn 2021-2025. Hiện nay, chưa được phê duyệt.	
7.3	Dự án xử lý rác thải khu vực Phi Liêng - Đa K'Nàng	5,3ha, công suất $15m^3$ /giờ		40,000			
8	Ôn định dân di cư tự do Tây Sơn và 179 - xã Liêng Srônh	192 hộ dân, hình thức bố trí tập trung	2021-2024	159,784	Ngân sách Trung ương 142.003 triệu đồng; ngân sách tỉnh 17.781 triệu đồng.	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư (Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 10/12/2020) ; UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư (Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 02/12/2021) . Chủ đầu tư đã tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và cung cấp thiết bị các hạng mục công trình dân dụng. Hiện nay, UBND huyện đã lập tờ trình gửi UBND tỉnh cấp kinh phí để tiếp tục triển khai dự án	

BIỂU TỔNG HỢP CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HÚT ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Báo cáo số 180 -BC/HU, ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô (ha)	Thời gian (khởi công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Trung tâm Thương mại và Chợ Bằng Lãng (Dự án Xây dựng quản lý và khai thác chợ trung tâm huyện Đam Rông)	Chợ hạng 2, tổng diện tích 15,561m ² gồm chợ truyền thống 144 điểm kinh doanh, mua bán ngoài trời 46 điểm, khu mua sắm các mặt hàng cao cấp 99 điểm, khu mua sắm kinh doanh 38 điểm. Mật độ xây dựng 49,1%, xây dựng 03 tầng	2022-2024	224,400	Thu hút đầu tư	UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2964/QĐ-KH&ĐT ngày 16/12/2021. Sở KH&ĐT đã có Báo cáo số 282/BC-KH&ĐT ngày 23/8/2022 về Kết quả đánh giá sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư Dự kiến trong quý I/2023 dự án sẽ bắt đầu khởi công xây dựng và hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng trong năm 2024	Dự án nằm trong danh mục Công trình trọng điểm mới giai đoạn 2020 - 2025 (Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025)
2	Trạm dừng chân Bằng Lãng (Dự án đầu tư xây dựng trạm dừng chân và khu dân cư Trung tâm Bằng Lãng, huyện Đam Rông)	10,63ha	2022-2025	200,000	Thu hút đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường có Thông báo số 267/TB-STNMT ngày 30/8/2022 về kết quả thẩm định phương án thi công - Dự toán đo đạc bản đồ địa chính phục vụ công tác BT, GPMB. Ban QLDA ĐTXD&CTCC đang hoàn thiện quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trình UBND huyện phê duyệt.	

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô (ha)	Thời gian (khởi công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
3	Bến xe trung tâm huyện	2,1ha	2022-2025	100,000	Thu hút đầu tư	Hiện nay, huyện đang lập quy hoạch điều chỉnh chung Thị trấn Bằng Lãng; sau khi quy hoạch chung được phê duyệt, đơn vị tư vấn sẽ lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 để làm cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo	Dự án nằm trong danh mục Công trình trọng điểm mới giai đoạn 2020 - 2025
4	Dự án Khu dân cư Đông Nam (khu B), huyện Đam Rông. Dự án Khu dân cư Đông Nam, huyện Đam Rông (giai đoạn 2).	5	2022 - 2025	50,000	Thu hút đầu tư	UBND huyện đã có Tờ trình gửi UBND tỉnh, Sở KH&ĐT xin điều chỉnh danh mục dự án cho phù hợp với quy hoạch chi tiết Trung tâm Thị trấn Bằng Lãng.	
5	Quy hoạch đầu tư xây dựng khu dân cư xã Phi Liêng	26	2022 - 2025	300,000	Thu hút đầu tư	Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt nhiệm vụ và dự toán lập quy hoạch chi tiết. Ban QLDA ĐTXD&CTCC đã hoàn thiện quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trình UBND huyện phê duyệt.	
6	Quy hoạch đầu tư xây dựng khu dân cư xã Dạ Tông	8.06	2022 - 2025	80,000	Thu hút đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường có Thông báo số 269/TB-STNMT ngày 30/8/2022 về kết quả thẩm định phương án thi công - Dự toán đo đạc bản đồ địa chính phục vụ công tác BT, GPMB. Ban QLDA ĐTXD&CTCC đang hoàn thiện quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trình UBND huyện phê duyệt.	

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô (ha)	Thời gian (khởi công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
7	Quy hoạch đầu tư xây dựng khu dân cư phía Bắc thị trấn Bằng Lũng	5.6	2022 - 2025	65,000	Thu hút đầu tư	Hiện nay, Ban QLDA ĐTXD&CTCC đã lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và đang lấy ý kiến của các sở ngành và đơn vị có liên quan để hoàn thiện, trình UBND huyện phê duyệt.	
8	Quy hoạch đầu tư xây dựng khu dân cư xã Đạ Rsa	36.5	2022 - 2025	385,000	Thu hút đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường có Thông báo số 268/TB-STNMT ngày 30/8/2022 về kết quả thẩm định phương án thi công - Dự toán đo đạc bản đồ địa chính phục vụ công tác BT, GPMB. Ban QLDA ĐTXD&CTCC đang hoàn thiện quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trình UBND huyện phê duyệt.	

STT	Tên công trình, dự án	Quy mô (ha)	Thời gian (khởi công - hoàn thành)	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
9	Trung tâm dịch vụ Thương mại - Tín dụng - Ngân hàng và Vui chơi giải trí Bằng Lăng	0.41	2023 - 2025	100,000	Thu hút đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn bản số 1731/KHĐT-THQH ngày 15/8/2022 về hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư. UBND huyện đã giao Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định. Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ xem xét cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư trúng đấu giá thực hiện dự án theo quy định Luật Đầu tư năm 2020 và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.	
10	Khu du lịch sinh thái thác Bảy Tầng	36.4	2023 - 2025	100,000		UBND huyện đã giao Phòng KT&HT lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, lấy ý kiến của các sở ngành và đơn vị có liên quan; hoàn thiện, trình phê duyệt để có cơ sở triển khai các bước tiếp theo	
11	Dự án xử lý rác thải khu vực Rô Men	5.3	2023 - 2025	60,000			
12	Xây dựng sân Golf, làng đô thị xanh ven hồ và du lịch sinh thái rừng trên địa bàn xã Dạ Tông, huyện Đam Rông	486	2023 - 2025	1,215,000			
13	Cụm công nghiệp Liếng Srônh	35.4	2023 - 2025	200,000			



ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Phụ lục số 3

BIỂU TỔNG HỢP CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
GIẢI ĐOẠN 2022 - 2025
(Kèm theo Báo cáo số **45C** -BC/HU, ngày **30** tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

Stt	Danh mục công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	Tổng cộng		873,044		
1	Nâng cấp hồ Đạ Ri Ông, xã Rô Men	DT tưới 178ha	45,000	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 96/TTr-UBND ngày 09/7/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022
2	Xây dựng hồ thủy lợi thôn Đạ Pin, xã Đạ K'Nàng	DT tưới 200ha	31,400	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 122/TTr-UBND ngày 02/8/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022

Stt	Danh mục công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
3	Xây dựng nhà thi đấu đa năng Trung tâm huyện	DTXD 2.264m2; DTS 2.694m2	40,000	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 09/7/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022
4	Nâng cấp công trình nước sinh hoạt thôn 3,4,5 xã Rô Men và thôn 1,2 xã Liêng Srônh	1.450 hộ (750 hộ xã Liêng Srônh + 700 hộ xã Rô Men)	25,584	2023-2025	Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Phụ lục II-09, Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 08/7/2022
5	Xây dựng nhà máy nước thôn Phi Zút, Păng Pé Năm, Păng Pé Dong, xã Đạ Rsal	600 hộ	19,000	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 176/TTr-UBND ngày 21/10/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022
6	Xây dựng công trình nước sinh hoạt thôn Đạ Mul, Đạ K'Nàng, Păng Dung, Păng Pá, xã Đạ K'Nàng	900 hộ	22,000	2022-2025	UBND huyện đã có Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022, đề xuất Sở KH&ĐT đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023
7	Nâng cấp công trình nước sinh hoạt thôn 1,2, xã Rô Men	300 hộ	18,000	2022-2025	UBND huyện đã có Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022, đề xuất Sở KH&ĐT đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023

Stt	Danh mục công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
8	Xây dựng Trường TH Đa K'Nàng	03 khối 24 phòng học; chiều cao 02 tầng; DTXD: 1.728m ² ; DT sàn: 3.350m ²	54,500	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 09/7/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022
9	Dự án sắp xếp, ổn định dân di cư tự do khu vực TK 181 xã Liêng Srônh	105 hộ dân, hình thức bố trí tập trung	90,000	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 23/6/2022 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022
10	Đường giao thông ngoại vùng quy hoạch dân di cư tự do 179 xã Liêng Srônh	17,8km - BTXM dày 20cm	99,000	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 109/TTr-UBND ngày 14/7/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022
11	Xây dựng đường từ Tỉnh lộ 722 vào thôn Đa Ninh 1 + 2, xã Đa Tổng	435m + 2 cầu BTCT	34,410	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 107/TTr-UBND ngày 14/7/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022

Stt	Danh mục công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
12	Đường GTNT thôn 3 (Liên Hưng) đi khu dân cư tự do Đạ M'Pô, xã Liêng Srônh	13km - BTXM dày 22cm	95,000	2022-2025	UBND huyện đã có Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022, đề xuất Sở KH&ĐT đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023
13	Xây dựng Trường MN Bằng Lăng	4 khối 16 phòng học; chiều cao 02 tầng; DTXD: 1.579m ² ; DT sân: 2.551m ² .	35,000	2022-2025	UBND huyện đã có Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022, đề xuất Sở KH&ĐT đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023
14	Gia cố bờ sông Đa Tể, xã Đạ M'Rông (Giai đoạn 2)	1km	24,200	2022-2025	UBND huyện đã nộp Tờ trình số 97/TTr-UBND ngày 09/7/2021 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư; đồng thời, đề xuất Sở KH&ĐT thẩm định, đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022
15	Đường giao thông ngoại vùng khu quy hoạch dân di cư tự do Tây Sơn xã Phi Liêng	10km	75,000	2022-2025	Ban QLDA ĐTXD & CTCC, đang khảo sát lập chủ trương đầu tư
16	Đường giao thông ngoại vùng khu quy hoạch dân di cư tự do khu vực TK 181 xã Liêng Srônh	5km	30,000	2022-2025	Ban QLDA ĐTXD & CTCC, đang khảo sát lập chủ trương đầu tư
17	Xây dựng kè sạt lở và nâng cấp, mở rộng đường liên xã Đạ Rsal - Đạ M'Rông	13,1km nâng cấp, mở rộng đường và 2,5 km kè sạt lở	85,000	2022-2025	UBND huyện đã có Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022, đề xuất Sở KH&ĐT đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023
18	Kè sạt lở đường vào khu quy hoạch Đạ M'Pô, xã Liêng Srônh	1km	35,000	2022-2025	UBND huyện đã có Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022, đề xuất Sở KH&ĐT đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023
19	Xây dựng đường giao thông vào KSX thôn Lăng Tô, xã Đạ K'Nang	4,5km	14,950	2022-2025	UBND huyện đã có Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 11/8/2022, đề xuất Sở KH&ĐT đưa vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023